

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - HÀ NỘI
Bản án số: **220/2026/HS-ST**
Ngày 31 tháng 3 năm 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HÀ NỘI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Đặng Thu Phương**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Trọng Điệp**
Ông Tạ Duy Hùng

- Thư ký phiên tòa: **Bà Phạm Thu Hương** – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Thanh Huế - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 89/2026/TLST-HS ngày 05 tháng 2 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 217/2026/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **N.T.M.H**-sinh năm 1953; HKTT: Tổ K, xã T, tỉnh Phú Thọ; Nơi ở: Tổ T, phường C, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/10; Bố là: N.V.K (đã chết); Mẹ là: Đ.T.M.Y (đã chết).

Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

(*Có mặt tại phiên tòa*).

*** Bị hại:** **Chị T.T.U**-sinh năm 2000; Địa chỉ: Tổ M, phường C, thành phố Hà Nội; (*Có mặt tại phiên tòa*);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 00 phút ngày 02/9/2025, chị T.T.U cùng chồng là anh Đ.V.D đi làm về trên đường T, phường C, thành phố Hà Nội. Khi đến khu vực trước Tổ M, phường C, thành phố Hà Nội, chị U thấy người dân đứng xem điều binh, điều hành và bị vướng quán bán nước của N.T.M.H đang bán tại vỉa hè. Anh D và một số người dân đã đi nhờ qua quán nước của H nhưng khi chị U đi qua thì N.T.M.H không đồng ý vì lý do đang có nhiều người đứng xếp hàng. Giữa chị U và H có lời qua tiếng lại, chị U đã cố bước qua quán nước của H khiến cho chiếc ấm tích bằng sứ đựng nước của H bị rơi xuống đất vỡ. Lúc này, H cúi xuống dùng tay nhặt 01 mảnh ấm vỡ định đập vào đầu chị U nhưng chị U

tránh được. H túm tay chị U và tiếp tục cầm mảnh vỡ giơ lên trước mặt chị U và yêu cầu chị U đèn tiền. H túm tay chị U và hai bên giằng co nhau, trong lúc giằng co thì mảnh ám vỡ H cầm trên tay đã cào vào tay của chị U một vết ở cẳng tay phải dẫn đến chảy nhiều máu còn H bị rách 1 vết ở ngón tay áp út và ngón trỏ của bàn tay. Sau đó người dân xung quanh hỗ trợ chị U cầm máu vết thương và đưa chị U đi cấp cứu tại Bệnh viện T.

Ngày 06/9/2025 chị T.T.U có đơn trình báo đến Cơ quan công an phường C, thành phố Hà Nội.

Tại cơ quan điều tra, H khai nhận đã dùng mảnh vỡ của ám sứ gây ra thương tích cho chị U.

N.T.M.H có đơn từ chối khám thương giám định tỷ lệ thương tích đối với thương tích ở ngón tay áp út và ngón trỏ của bàn tay phải.

Tại Giấy chứng nhận thương tích của bệnh viện T xác định thương tích ban đầu của chị U:

- + Ngày vào viện: 02/9/2025
- + Ngày ra viện: 05/9/2025
- + Tình trạng thương tích lúc vào viện:
- + Tính, G15 điểm
- + Da, niêm mạc hồng
- + Đồng tử hai bên đều, phản xạ ánh sáng (+), không liệt thần kinh khu trú
- + 01 vết thương mặt sau 1/3 giữa cẳng tay phải kích thước 05x02cm, bề mép sắc nhọn.

- + Cổ vững, ngực vững, khung chậu vững, tứ chi vận động được.
- + Chụp XQ cẳng tay phải: Hiện không thấy bất thường trên phim
- + Tình trạng ra viện: ổn định

Tại Kết luận giám định thương tích số 1169/KLTTCT-TTPY ngày 06/10/2025 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Hà Nội kết luận:

- + Khám bộ phận:
- + Đầu, mặt: Không thấy sưng nề, bầm tím. Không có sẹo mổ cũ. Kết mạc hai mắt không cương tụ. Vận nhãn bình thường. Sống mũi thẳng. Ấn dọc sống mũi không đau. Thở ngửi không hạn chế. Hàm mặt vững. Khớp cắn đúng. Cung răng chắc.

+ Ngực: Lồng ngực hai bên cân đối, tham gia nhịp thở tốt. Phổi rì rào phế nang rõ. Không có rale bệnh lý. Nhịp tim đều. Tiếng T1, T2 rõ. Không có tiếng thổi bệnh lý.

+ Bụng: Bụng mềm, không chướng, không u cục. Thành bụng không có điểm đau khu trú, phản ứng thành bụng âm tính. Gan lách không sờ thấy

+Lưng: Cột sống thẳng, không gù vẹo. Hồ thận hai bên không căng gò. Dấu hiệu chạm thận, bập bênh thận âm tính.

+ Chụp Xquang cẳng tay phải thẳng - nghiêng ngày 19/9/2025 tại Trung tâm Pháp y Hà Nội. Không thấy hình ảnh tổn thương xương.

Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần.

Các kết quả chính.

+ Vết thương phức tạp cẳng tay phải: 02%

Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị T.T.U tại thời điểm giám định là 02%.

Kết luận khác: Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích của chị T.T.U do vật có cạnh sắc gây nên.

Chị T.T.U yêu cầu N.T.M.H bồi thường số tiền 25.000.000 đồng bao gồm tiền viện phí, thuốc điều trị và tổn thất kinh doanh do chị U không đi làm được.

Tại bản cáo trạng số 226/CT-VKS ngày 30/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hà Nội đã truy tố bị cáo N.T.M.H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo N.T.M.H khai nhận hành vi phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Về dân sự: Người bị hại là chị T.T.U yêu cầu bồi thường tổng số tiền là 10 triệu đồng. Phía bị cáo N.T.M.H đồng ý bồi thường 10 triệu đồng và khai nhận có mang theo 5.000.000 đồng để xin bồi thường trực tiếp cho bị hại tại phiên tòa, trường hợp chị U không nhận thì bị cáo xin được giao nộp tại cơ quan thi hành án. Tuy nhiên chị U từ chối nhận số tiền 5 triệu và chỉ đồng ý nhận trực tiếp khi bị cáo bồi thường đủ toàn bộ số tiền 10 triệu đồng.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng: Điểm a Khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt N.T.M.H từ 08- 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 16- 24 tháng.

- Về dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại số tiền 10.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 02/9/2025, tại trước Tổ M, phường C, thành phố Hà Nội, N.T.M.H có hành vi dùng mảnh vỡ của ấm trà bằng sứ gây thương tích cho chị T.T.U. Tỷ lệ thương tích 02%.

Hành vi nêu trên của bị cáo N.T.M.H đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hà Nội truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3]. Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến sức khỏe của người khác được Bộ luật Hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo N.T.M.H nhân thân chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, mong muốn được khắc phục hậu quả; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như viện dẫn, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy có thể cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội với thời gian thử thách nhất định cũng đủ tác dụng giáo dục răn đe.

[6]. *Về trách nhiệm dân sự*: Tại phiên tòa, người bị hại yêu cầu bồi thường số tiền 10 triệu đồng, bị cáo cũng đồng ý với mức tiền bồi thường. Hội đồng xét xử thấy: yêu cầu bồi thường của người bị hại là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Vì vậy, cần buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại số tiền 10 triệu đồng.

[7]. *Về án phí và quyền kháng cáo*: Bị cáo thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn nộp tiền án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo N.T.M.H phạm tội “Cố ý gây thương tích”

* Căn cứ vào: Điểm a Khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt N.T.M.H 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 20 (hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo N.T.M.H về Ủy ban nhân dân phường C, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Căn cứ vào: Điều 136, Điều 299, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 590 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 36/2016//UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội năm 2016:

Về Dân sự: Bị cáo N.T.M.H có trách nhiệm bồi thường cho chị T.T.U số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành phần dân sự của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi chậm trả đối với số tiền chưa thi hành xong theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo N.T.M.H được miễn án phí. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 1 – Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội (PV06);
- Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS;

(đã ký)

Đặng Thu Phương